

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	HPTN2: Kỹ năng đàm phán, soạn thảo, tư vấn hợp đồng trong kinh doanh		
Mã học phần:	71LAWS40093	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	242_71LAWS40093_01, 242_71LAWS40093_02, 242_71LAWS40093_03, 242_71LAWS40093_04		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:		75 phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i> <i>Chỉ được sử dụng tài liệu giấy in.</i>	☒ Có	☐ Không	

SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO2	Áp dụng hiệu quả kỹ năng tư duy phân biện, logic, sáng tạo để giải quyết vấn đề phát sinh liên quan đến	Tự luận	50%	1-2	5	PI 5.2

	hợp đồng trong kinh doanh.					
CLO4	Ứng dụng các kỹ năng về soạn thảo hợp đồng trong kinh doanh.	Tự luận	50%	3	5	PI 7.2

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (02 điểm) Doanh nghiệp cần tìm hiểu những loại hồ sơ, thông tin gì của đối tác là Công ty Trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trước khi đàm phán, giao kết hợp đồng để đảm bảo tư cách pháp lý của đối tác và đáp ứng điều kiện hiệu lực hợp đồng (ở điều kiện về Chủ thể)?

Câu hỏi 2: (03 điểm) Sinh viên thực hiện 02 yêu cầu: (i) Chỉ ra 02 điểm chưa hợp lý, chưa chặt chẽ ở điều khoản bên dưới, và (ii) soạn lại để khắc phục những điểm chưa hợp lý, chưa chặt chẽ đó.

Điều 2. Giao nhận hàng hóa

2.1. Bên B có nghĩa vụ giao Hàng Hóa cho Bên A theo lịch Bên A thông báo trước vài ngày so với ngày nhận hàng dự kiến. Số lượng nhận mỗi lần do Bên A quyết định.

2.2. Việc sắp xếp Hàng Hóa khi bàn giao sẽ theo chỉ dẫn của Bên A. Bên A không chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc giao hàng, bao gồm cả chi phí nhân lực, vận chuyển, bốc xếp.

2.3. Việc giao nhận Hàng Hóa sẽ được Các Bên lập thành văn bản (“Biên Bản Giao Nhận”). Biên Bản Giao Nhận phải ghi rõ, bao gồm nhưng không giới hạn, số lượng, điều kiện, tình trạng Hàng Hóa. Biên Bản Giao Nhận phải được xác nhận bởi đại diện hợp lệ của Các Bên.

Câu hỏi 3: (05 điểm) Từ những thông tin đã được cung cấp bên dưới, sinh viên sử dụng các kỹ năng soạn thảo hợp đồng đã được học để soạn thảo hợp đồng với các nội dung và điều khoản về:

(1) tên gọi hợp đồng

(2) thời gian xác lập (ngày, tháng, năm)

(3) chủ thể

(4) câu dẫn vào phần nội dung

(5) đối tượng hợp đồng

(6) giá**(7) thanh toán**

Bên Cung ứng dịch vụ	Công ty TNHH Luật XY <i>(Sinh viên tự thêm các thông tin cần thiết về chủ thể)</i>
Bên Sử dụng dịch vụ	Công ty Cổ phần Thuận Phước <i>(Sinh viên tự thêm các thông tin cần thiết về chủ thể)</i>
Loại Dịch vụ	Tư vấn pháp lý thường xuyên trong thời hạn 06 tháng, bao gồm: Soạn thảo, tư vấn hợp đồng mẫu, và theo dõi vận hành, hiệu chỉnh hợp đồng mẫu
Giá (Phí dịch vụ)	80.000.000 đồng
Thanh toán	Chuyển khoản ngân hàng. Giá trị Hợp đồng sẽ được thanh toán thành 02 đợt khi các điều kiện của mỗi đợt được thoả mãn: Đợt 1: 50% Giá trị hợp đồng trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng. Đợt 2: phần còn lại của Giá trị hợp đồng sẽ được thanh toán khi: <i>(Sinh viên tự thêm điều kiện cần phải thoả mãn khi thanh toán đợt 2).</i>

---HẾT---

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1	Doanh nghiệp cần tìm hiểu những loại hồ sơ, thông tin gì của đối tác là Công ty Trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trước khi đàm phán, giao kết hợp đồng để đảm bảo tư cách pháp lý của đối tác và đáp ứng điều kiện hiệu lực hợp đồng (ở điều kiện về Chủ thể)?	2.0	
Nội dung a.	Nắm thông tin về đối tác là Công ty TNHH thông qua tìm hiểu các hồ sơ pháp lý về GCNĐKDN (loại hình, phạm vi, lĩnh vực hoạt động, vốn điều lệ,...), Điều lệ Công ty.	0.75	
Nội dung b.	Xác định thẩm quyền của người đàm phán, ký kết hợp đồng thông qua GCNĐKDN, Điều lệ Công ty, Văn bản nội bộ, Cổng thông tin QG về ĐKDN (Người đại diện theo pháp luật, Văn bản ủy quyền đối với người đại diện theo ủy quyền ký kết hợp đồng)	1.0	
Nội dung c.	Hợp đồng có thuộc trường hợp mà đối tác phải thông qua sự chấp thuận của Hội đồng thành viên hay không	0.25	
Câu 2	Sinh viên thực hiện 02 yêu cầu: (i) Chỉ ra 02 điểm chưa hợp lý, chưa chặt chẽ ở điều khoản bên dưới, và (ii) soạn lại để khắc phục những điểm chưa hợp lý, chưa chặt chẽ đó.	3.0	
Nội dung a.	2.1. Thiếu chặt chẽ: “thông báo trước vài ngày” cụ thể là bao lâu. Thiếu địa điểm giao hàng	0.5	Chỉ cần chỉ ra 2/3 lỗi

Nội dung b.	2.2 Thiếu chặt chẽ: “Bên A không chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc giao hàng, bao gồm cả chi phí nhân lực, vận chuyển, bốc xếp”	0.5	
Nội dung c.	Soạn lại: 2.1. Bên B có nghĩa vụ giao Hàng Hóa cho Bên A theo lịch Bên A thông báo trước [.] ngày so với ngày nhận hàng dự kiến. Số lượng nhận mỗi lần do Bên A quyết định.	1.0	Chỉ cần khắc phục 2/3 lỗi
Nội dung d.	Soạn lại: 2.2. Địa điểm giao hàng là tại kho hàng của Bên B (tại số...đường..., quận...,Thành phố...). Việc sắp xếp Hàng Hóa khi bàn giao sẽ theo chỉ dẫn của Bên A. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc giao hàng, bao gồm cả chi phí nhân lực, vận chuyển, bốc xếp sẽ do Bên B chịu.	1.0	
Câu 3	Từ những thông tin đã được cung cấp bên dưới, sinh viên sử dụng các kỹ năng soạn thảo hợp đồng đã được học để soạn thảo hợp đồng với các nội dung và điều khoản về:	5.0	
Nội dung a.	HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ PHÁP LÝ này (“Hợp Đồng”) được lập vào ngày __ tháng __ năm __, bởi và giữa các bên dưới đây:	0.5	
Nội dung b.	CÔNG TY TNHH LUẬT XY Địa chỉ trụ sở : 100 đường abc, phường 9, phố X Mã số thuế : 0790090089 Số tài khoản : 12345 – Ngân hàng ACB	0.5	

	Người đại diện : Nguyễn Văn A pháp luật Chức danh : Giám đốc (sau đây được gọi là “Bên A”)		
Nội dung c.	CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN PHƯỚC Địa chỉ trụ sở : 99 đường xyz, phường 2, phố Y Mã số thuế : 031009123031 Người đại diện : Lê Hoàng P pháp luật Chức danh : Giám đốc (sau đây được gọi là “Bên B”) Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là “Các Bên” và gọi riêng là “Bên”.	0.5	Chỉ được điểm CSPL khi SV giải thích đúng (nội dung a và b)
Nội dung d.	VÌ VẬY, NAY, sau khi bàn bạc, thỏa thuận các Bên thống nhất ký kết Hợp Đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:	0.5	
Nội dung e.	ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG 1.1 Bên B sử dụng 02 dịch vụ Tư vấn pháp lý thường xuyên do Bên A cung ứng, bao gồm: Soạn thảo, tư vấn hợp đồng mẫu, và theo dõi vận hành, hiệu chỉnh hợp đồng mẫu. 1.2 Thời hạn thực hiện Hợp đồng: Bên B thực hiện các công việc tại Điều 1.1 trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng.	0.5	
Nội dung g.	ĐIỀU 2: PHÍ DỊCH VỤ 2.1. Phí dịch vụ do Bên A thực hiện công việc tại Điều 1 là 80.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi triệu đồng)	1.0	

	2.2. Phí dịch vụ tại Điều 2.1 đã bao gồm 8% V.A.T. V.A.T sẽ được thay đổi theo quy định pháp luật tính tại thời điểm thanh toán. 2.3. Phí dịch vụ không bao gồm công tác phí phát sinh (nếu có), lệ phí nhà nước, các chi phí khác trong quá trình thực hiện tư vấn. 2.4. Đồng tiền thanh toán là Việt Nam Đồng.		
Nội dung h.	ĐIỀU 3: THANH TOÁN 3.1. Tiến độ thanh toán: Bên B thanh toán thành 02 đợt khi các điều kiện của mỗi đợt được thoả mãn: + Đợt 1: Bên B thanh toán cho Bên A 50% Phí dịch vụ, tương ứng: 40.000.000 VNĐ (<i>Bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng</i>) trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng. + Đợt 2: Bên B thanh toán cho Bên A 50% Phí dịch vụ còn lại, tương ứng: 40.000.000 VNĐ (<i>Bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng</i>) trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Bên A hoàn thành việc theo dõi vận hành, hiệu chỉnh hợp đồng mẫu. 3.2. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản theo thông tin tài khoản ngân hàng Bên A đã cung cấp theo Hợp đồng này.	1.5	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

Trần Minh Toàn (đã duyệt)


 Trần Thiên Trang

